

Quản lý công tác chủ nhiệm lớp ở trường trung học phổ thông huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Huỳnh Thị Mai*

*Trường THPT Tân Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Received: 6/11/2023; Accepted: 16/12/2023; Published: 29/12/2023

Abstract: The activities of homeroom teacher greatly affects the formation of students' personality, so the educational content for students is related to these activities. The content to educate students includes life skills education, life values education, and career guidance education. This article presents the management of homeroom teacher activities in high schools.

Keywords: Management, homeroom teacher activities, high schools

1. Mở đầu

Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp là người tổ chức, quản lý trực tiếp và sâu sát nhất về mọi mặt đối với HS và thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, phát triển nhân cách, tư vấn hướng nghiệp cho từng HS. GVCN quản lý và giúp lớp tổ chức học tập, rèn luyện mục tiêu giáo dục, GVCN vừa đóng vai trò người thầy giáo, đồng thời còn đóng vai trò người đại diện cho quyền lợi của tập thể lớp và là người chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng nhà trường về nhiệm vụ giáo dục, cố vấn định hướng học tập và rèn luyện cho HS thuộc lớp học được phân công chủ nhiệm. Vì thế, HĐCNL giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng và duy trì nề nếp học tập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS. Đồng thời, GVCN lớp là “cầu nối” giữa nhà trường và gia đình HS, góp phần thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2 Nội dung nghiên cứu

2.1. Hoạt động QLCTCN ở trường THPT

Trước hết, vào đầu mỗi năm học, hiệu trưởng cần tìm hiểu nhu cầu, năng lực và điều kiện gia đình của GV, đồng thời tình hình thực tế các lớp HS. Lập kế hoạch xây dựng đội ngũ GVCN và phân công GVCN. Lập kế hoạch xây dựng đội ngũ GVCN kế cận và phân công GVCN có kinh nghiệm kèm cặp giúp đỡ cho những GVCN trẻ, có năng lực. Xây dựng các quy chế phối hợp giữa GVCN với các GV bộ môn, Đoàn Thanh niên, các thành phần khác trong trường và cha mẹ HS.

Ngay đầu năm học, hiệu trưởng hướng dẫn, yêu cầu GVCN lập kế hoạch chủ nhiệm theo mẫu đã được in sẵn và sử dụng thống nhất trong toàn trường. Yêu cầu GVCN thực hiện điều tra cơ bản HS ngay từ đầu năm học, thông qua việc hướng dẫn GV bàn giao

công tác chủ nhiệm giữa GV lớp trước và GV lớp sau, GV cũ và GV mới. Điều tra hoàn cảnh gia đình HS. Nắm bắt quá trình học tập, tu dưỡng đạo đức ở các năm trước. Phân biệt độ tuổi cụ thể nắm chắc đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS. Qua đó, GVCN có thể nắm rõ được tình hình HS của lớp mình phụ trách để làm căn cứ XDKH công tác chủ nhiệm một cách cụ thể và xác định mục tiêu phân đầu của lớp mình cho phù hợp. Trên cơ sở đó có những chủ trương và biện pháp triển khai các mặt giáo dục, lựa chọn xây dựng đội ngũ tự quản của lớp mình phụ trách như: lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng.

Chỉ đạo GVCN XDKH chủ nhiệm theo học kì, tháng, tuần, XDKH hợp phụ huynh HS theo định kì.

Sau khi GVCN xây dựng xong kế hoạch chủ nhiệm, yêu cầu GVCN thông qua tổ, tổ góp ý kiến, trình hiệu trưởng kí duyệt và nêu rõ các yêu cầu thực hiện theo kế hoạch.

2.2. Thành lập tổ chủ nhiệm lớp

Phân công đội ngũ GVCN một cách hợp lí. Khi phân công GV chủ nhiệm, cần dựa vào các yếu tố sau: Năng lực trình độ của GV. Năng lực hiểu biết HS về tâm lý lứa tuổi. Năng lực giao tiếp với HS và cha mẹ HS. Năng lực tổ chức các hoạt động tập thể cho HS. Năng lực cảm hóa, phán đoán, thuyết phục HS. Điều kiện hoàn cảnh của từng GV. Yêu cầu đảm bảo chất lượng đào tạo và lợi ích của HS.

Hiệu trưởng thành lập tổ chủ nhiệm theo từng khối và đề cử một GVCN làm tổ trưởng. Công việc của tổ trưởng TCN là tư vấn, hỗ trợ những GVCL khác và đôn đốc việc thực hiện kế hoạch chủ nhiệm của từng thành viên trong tổ.

Để đảm bảo được tính khách quan, công bằng vô tư trong KTĐG CTCNL, ngay từ đầu năm xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm tra đánh giá cụ thể. Áp

dụng linh hoạt các hình thức kiểm tra, tổ chức kiểm tra định kì hoặc bất kì không báo trước để đánh giá đúng thực trạng của GVCNL, kịp thời có hướng điều chỉnh hoặc xử lí khi phát hiện sai lệch.

Hình thức kiểm tra: Kiểm tra gián tiếp qua TCM. Kiểm tra trực tiếp qua hồ sơ: sổ chủ nhiệm, sổ đầu bài, sổ biên bản sinh hoạt lớp. Kiểm tra dự giờ sinh hoạt lớp. Kiểm tra việc thực hiện các phong trào của lớp.

Kiểm tra để ngăn ngừa là chính: Khi phát hiện ra những vấn đề cần điều chỉnh góp ý với GVCN chân thành, luôn tôn trọng giữ gìn uy tín cho GVCN

2.2. Thực trạng QLCTCN trong nhà trường THPT huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Quản lí HĐCNL của hiệu trưởng các trường THPT ở huyện Châu Thành nói chung, ở trường THPT Tân Hiệp nói riêng, đã có nhiều cố gắng, đi vào nề nếp, đóng góp tích cực vào chất lượng giáo dục chung của tỉnh. Cụ thể là trong nhiều năm học vừa qua, chất lượng HS đại trà ở tất cả các trường được nâng lên rõ rệt, tỉ lệ HS được xếp loại khá, giỏi về học lực, tốt về hạnh kiểm hàng năm đều tăng và tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học giảm đáng kể. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, đó là sự nhận thức của GV, CBQLGD về vai trò của HĐCNL có nơi, có lúc chưa toàn diện; quản lí vẫn còn mang tính hình thức, chủ yếu là qua hồ sơ sổ sách; một số GVCN lớp còn hạn chế về năng lực tổ chức và điều hành lớp chủ nhiệm mà nguyên nhân chính là do tuổi đời của GVCN lớp còn trẻ, ít kinh nghiệm trong việc giáo dục, uốn nắn HS; chế độ chính sách đối với GV làm công tác CNL chưa tương xứng với vai trò và nhiệm vụ được giao; GVCN lớp giỏi chưa được quan tâm đúng mức; sự phối hợp giữa các lực lượng GV trong và ngoài nhà trường còn lỏng lẻo, chưa thực sự hỗ trợ tích cực cho HĐCNL,... Mặt khác, do áp lực thi cử nên nhà trường chỉ tập trung vào hoạt động dạy và học trên lớp.

Kết quả đạt được và hạn chế

- Vẫn còn hiệu trưởng chỉ quan tâm chú trọng đến công tác chuyên môn, xem nhẹ HĐGD, xem nhẹ vai trò của GVCNL nên việc chỉ đạo phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường chưa tốt, bồi dưỡng, phổ biến kinh nghiệm, tham quan học tập,...

- Lập kế hoạch HĐCNL chưa được chú trọng đúng mức, có trường chưa lập thành một kế hoạch riêng mà còn lồng ghép vào kế hoạch giáo dục của nhà trường; chưa có kế hoạch quản lí HĐCNL tháng, tuần và chưa chú ý các chuyên đề chuyên sâu.

- Hiệu trưởng chưa quan tâm chỉ đạo đổi mới giờ

sinh hoạt lớp, chưa phối hợp tốt với Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm để giáo dục toàn diện HS.

- Hoạt động bồi dưỡng, tập huấn cho GVCNL chưa được thực hiện thường xuyên, chủ yếu phụ thuộc vào Sở GD&ĐT.

- Công tác phân công, bố trí GVCNL, chủ yếu là đảm bảo tiết tiêu chuẩn, chưa mạnh dạn bố trí GVCNL theo đăng kí của GV, yêu cầu của HS và cha mẹ HS.

- Kiểm tra đánh giá hoạt động CNL theo tuần, theo tháng chưa thực hiện tốt. Việc tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm HĐCNL và khen thưởng thì chưa được chú trọng.

- Còn một số GV chưa tâm huyết, chưa vận dụng các PPGD một cách linh hoạt, chưa chú trọng tổ chức các HĐGD toàn diện cho HS.

- Kiến thức về tâm lí, giáo dục, kiến thức về khoa học, xã hội không được bồi dưỡng cập nhật thường xuyên, do đó GV thực hiện HĐCNL chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của bản thân và học tập kinh nghiệm của đồng nghiệp.

- Đội ngũ GVCN chất lượng chưa đồng đều và chưa có chiều sâu, các trường chưa tổ chức được hội thi GVCNL giỏi và chưa có giáo viên nào đạt danh hiệu GVCNL giỏi cấp tỉnh.

2.3. Biện pháp quản lí công tác CNL ở các trường THPT

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về mục tiêu, vị trí, vai trò của HĐCNL và tầm quan trọng của quản lí HĐCNL ở trường THPT. Đây là biện pháp rất cần thiết và liên tục. Nhà trường đẩy mạnh Phổ biến, tuyên truyền để CBQL, GV, đều nắm rõ về mục tiêu, vị trí, vai trò của HĐCNL và tầm quan trọng của quản lí HĐCNL đối với việc quản lí, giáo dục HS trong nhà trường. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, phổ biến kinh nghiệm về HĐCNL để mọi người nhận thấy vai trò quan trọng của HĐCN và QL-HĐCN.

2.3.2. Kế hoạch hóa HĐCNL phù hợp với điều kiện thực tế ở từng trường THPT

Lập kế hoạch là vạch ra những cách tiếp cận hợp lí để đạt được các mục tiêu đã đề ra, để sự cố gắng của thầy và trò có hiệu quả. Không có kế hoạch, hoạt động quản lí ở trạng thái tự nhiên, hiệu quả thấp.

Kế hoạch HĐCNL phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Những căn cứ xây dựng kế hoạch (XDKH).

2. Đặc điểm tình hình của trường: gồm những thuận lợi, khó khăn, mặt mạnh, mặt yếu của trường tại thời điểm XDKH.

3. Mục tiêu cần đạt: bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm và các yêu cầu cụ thể về xây dựng tập thể, giáo dục toàn diện, phong trào.

4. Nội dung công việc: bao gồm các nội dung xây dựng tập thể và giáo dục HS theo quan điểm giáo dục toàn diện. Hay nói cách khác, nội dung công tác bao gồm: giáo dục đạo đức, lao động, thẩm mỹ, thể chất...

5. Cách thức thực hiện: cần cụ thể, rõ ràng, tính khả thi cao, mô tả đầy đủ các biện pháp, phương tiện, thiết bị hỗ trợ và hình thức tổ chức.

6. Yêu cầu về thời gian, tiến độ thực hiện: Nội dung công việc và các hoạt động cần được quy định rõ về tiến độ thực hiện đến mức cụ thể nhất.

7. Phân công người phụ trách: Việc quy định người phụ trách nhằm gắn công việc với trách nhiệm cá nhân, tạo điều kiện cho CBQL dễ dàng theo dõi quá trình và kết quả thực hiện kế hoạch.

8. CBQL cần theo dõi thường xuyên và tiến hành phân tích kết quả từng bước để có thể điều chỉnh ngay khi cần thiết, đồng thời thu thập những thông tin quan trọng cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch những chu kỳ sau.

9. Lịch hoạt động theo tháng: Là cơ sở để CBQL kiểm soát HĐCNL và các hoạt động diễn ra..

2.3.3. Tăng cường tổ chức thực hiện HĐCNL: lựa chọn, phân công GVCN ở trường THPT

Hiện nay, việc lựa chọn, bố trí GVCN phần lớn chỉ dựa vào số tiết dạy hoặc tính chất phân môn. Nhiều trường thường bố trí những GV thiếu tiết dạy, yếu về chuyên môn làm chủ nhiệm nhằm đảm bảo về tiết chuẩn quy định (17 tiết/tuần), dẫn đến hiệu quả CTCNL không cao và ảnh hưởng tới quyền lợi HS.

Khi phân công GVCN lớp, hiệu trưởng cần quan tâm đến các tiêu chí, yêu cầu của HĐCNL như: Phẩm chất, đạo đức, trình độ CMNV của GV; Hiểu biết về tâm sinh lý lứa tuổi HS; Nắm vững quy chế chuyên môn, quy chế đánh giá xếp loại HS; Có năng lực ứng xử, giao tiếp với HS và cha mẹ HS, có kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm; Biết khảo sát tình hình HS và gia đình HS, biết đánh giá đúng HS; Có khả năng tập hợp, lôi cuốn HS, có năng lực cảm hoá HS, biết xây dựng đội ngũ cán bộ lớp; Có năng lực tổ chức các HĐGD và hoạt động tập thể; Điều kiện và hoàn cảnh của GV; Có uy tín với HS và tập thể GV.

Hiệu trưởng cần dựa vào đặc điểm của từng lớp học như lớp đầu cấp, cuối cấp, mặt mạnh, mặt yếu về học tập, nề nếp, hoạt động tập thể, phong trào thi đua, HS cá biệt, HS năng khiếu ... để lựa chọn, phân công GV hợp lý.

2.3.4. Quản lý hoạt động bồi dưỡng, tập huấn HĐCN-Lcho GV ở trường THPT

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng QLGD trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi GV phải thực hiện học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý. Vì vậy, hiệu trưởng phải tạo điều kiện cho GVCN tham gia bồi dưỡng, tập huấn về HĐCNL. Nhằm bồi dưỡng cho GVCN một số nội dung như năng lực quản lý, giáo dục HS và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu nâng cao CLGD toàn diện.

2.3.5. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp với các LLGD và hoạt động tư vấn tâm lý HS để thực hiện HĐCNL ở trường THPT

Biện pháp này nhằm tăng cường sự phối hợp của các LLGD; tác động mang tính định hướng giáo dục tới những HS đang có những khó khăn tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi cần được giải đáp, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, trong hướng nghiệp để HĐCNL của nhà trường có chất lượng và đạt hiệu quả cao.

2.3.6. Tăng cường quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐCNL ở trường THPT

Biện pháp này nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cả về tinh thần, vật chất cho HĐCNL; động viên, khuyến khích kịp thời tạo sự phấn khởi, cố gắng vươn lên của các GVCN trong HĐCNL.

3. Kết luận

GVCN có vị trí, vai trò rất quan trọng trong nhà trường, ngoài việc trực tiếp giảng dạy ở chủ nhiệm, GVCN còn là một nhà QLGD và là người thay mặt hiệu trưởng quản lý và giáo dục HS, chịu trách nhiệm về CLGD toàn diện của HS, góp phần quyết định sự thành công trong HĐGD của nhà trường. Để quản trị trạng quản lý HĐCNL của trường mình.

Trong nhà trường THPT, để GVCN phát huy được vai trò của mình nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục được giao thì quản lý có hiệu quả hoạt động chủ nhiệm lớp, quản lý các điều kiện để GVCN hoạt động tốt là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên của hiệu trưởng.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ. (2013). *Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (1988). *Thông tư số 08/TT, ngày 21/3/1988 Hướng dẫn về việc khen thưởng và thi hành kỉ luật HS các trường phổ thông*. Hà Nội.